

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 121 /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 7 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thực hiện chính sách hỗ trợ học phí đối với trẻ mầm non và học sinh phổ thông ngoài công lập học kỳ I năm học 2022 - 2023

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện Công văn số 212/HĐND-VHXXH ngày 10/8/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố liên quan đến việc hỗ trợ học phí năm học 2022 - 2023, ngày 16/8/2023, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố có Công văn số 3100/VP-KGVX ngày 16/8/2023 chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và UBND quận, huyện về việc triển khai Công văn số 212/HĐND-VHXXH của HĐND thành phố;

Trên cơ sở đề xuất của Sở GDĐT và ý kiến biểu quyết của các Thành viên UBND thành phố, UBND thành phố kính báo cáo HĐND thành phố và đề xuất như sau:

Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND thành phố về việc hỗ trợ học phí đối với trẻ mầm non, học sinh các trường phổ thông công lập, ngoài công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2022 - 2023, Sở GDĐT và UBND các quận, huyện đã thực hiện hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2022 - 2023 cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông các trường ngoài công lập theo mức thu quy định tại Nghị quyết số 46/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND thành phố về mức thu học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2022 - 2023 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Tổng số kinh phí đã thực hiện hỗ trợ là 43.123.700 ngàn đồng (*bằng chữ: bốn mươi ba tỷ, một trăm hai mươi ba triệu, bảy trăm ngàn đồng*). Tại thời điểm cuối năm 2022 các đơn vị, trường học đã tiến hành chi trả hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2022 - 2023 để quyết toán kinh phí năm 2022 theo quy định.

Tuy nhiên, đến ngày 20/12/2022 Chính phủ ban hành Nghị quyết số 165/NQ-CP về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo năm học 2022 - 2023 và đến ngày 23/02/2023 Bộ GDĐT mới ban hành Công văn số 694/BGDĐT-KHTC về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-CP của Chính phủ.

Thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-CP của Chính phủ, trên cơ sở đề xuất của Sở GDĐT, UBND thành phố có Công văn số 1381/UBND-SGDĐT ngày 24/3/2023 hướng dẫn Sở GDĐT, UBND quận, huyện hỗ trợ học phí năm học 2022 - 2023 theo mức thu tại Nghị quyết số 35/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND thành phố Quy định mức thu học phí, học phí học lại đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc thành phố Đà Nẵng quản lý và học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm học 2021 - 2022. Kinh phí được hỗ trợ theo mức thu quy định này là 10.886.275 ngàn đồng (*bằng chữ: mười tỷ, tám trăm tám mươi sáu triệu, hai trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*). Trường hợp người học đã được chi trả tiền miễn, giảm

học phí năm học 2022-2023 theo mức thu quy định tại Nghị quyết số 46/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND thành phố thì phần chênh lệch sẽ giảm trừ vào kỳ tiếp theo hoặc hoàn trả cho ngân sách nhà nước.

Tại Công văn số 212/HĐND-VHXX ngày 10/8/2023 của HĐND thành phố liên quan đến việc hỗ trợ học phí năm học 2022 - 2023, Thường trực HĐND có ý kiến đề nghị UBND thành phố chỉ đạo tạm dừng việc thực hiện thu hồi phần chênh lệch hỗ trợ phí theo mức học phí được quy định giữa Nghị quyết số 46/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND thành phố và Nghị quyết số 165/NQ-CP của Chính phủ, đồng thời nghiên cứu, đề xuất phương án thực hiện.

Để có cơ sở báo cáo HĐND thành phố xem xét, quyết định, UBND thành phố đã giao Sở GDĐT xin ý kiến của Bộ GDĐT và lấy ý kiến của Sở Tài chính, UBND các quận, huyện và các đơn vị liên quan để tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND thành phố. Tại Công văn số 7047/BGDĐT-KHTC ngày 18/12/2023, Bộ GDĐT đã nêu “*theo quy định hiện hành, Hội đồng nhân dân tỉnh có thẩm quyền quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương*”.

Trên cơ sở ý kiến nêu trên của Bộ GDĐT và tổng hợp ý kiến của Sở Tài chính, UBND các quận, huyện, Sở GDĐT đã có Công văn số 252/SGDĐT-KHTC ngày 24/01/2024 đề xuất UBND thành phố trình HĐND thành phố phương án xử lý chênh lệch hỗ trợ học phí học kỳ I năm học 2022 - 2023.

Để đảm bảo công tác an sinh xã hội trên địa bàn thành phố, qua xem xét tại phiên họp UBND thành phố thường kỳ, UBND thành phố thống nhất đề xuất của Sở GDĐT không thu hồi phần chênh lệch kinh phí ngân sách thành phố đã hỗ trợ học phí trong học kỳ I năm học 2022 - 2023 là 32.237.425 ngàn đồng (43.123.700 ngàn đồng - 10.886.275 ngàn đồng) (*bằng chữ: ba mươi hai tỷ, hai trăm ba mươi bảy triệu, bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng*).

UBND thành phố kính đề nghị HĐND thành phố xem xét thông qua nội dung trên tại Kỳ họp thứ 19 HĐND thành phố. *Thư*

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND TP;
- Các Sở: Tư pháp, TC, KHĐT;
- UBND các quận, huyện;
- VP UBNDTP: CVP, PCVP PV Sơn,
Các phòng: KT, NC, KGVX;
- Lưu: VT, SGDĐT.

14/1 + 10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Anh Thi



Phụ lục

TỔNG HỢP KINH PHÍ HỖ TRỢ HỌC PHÍ NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Tờ trình số 121 /TTr-UBND ngày 01 / 7 /2024 của UBND thành phố)

Đvt: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Tổng số học sinh ngoài công lập năm học 2022-2023	Số HS ngoài công lập đã được hỗ trợ năm học 2022-2023	Hỗ trợ theo mức thu NQ 46/2022			Hỗ trợ theo mức thu NQ 35/2021			Chênh lệch kinh phí giữa NQ 35/2021 và NQ 46/2022
				Mức hỗ trợ/học sinh	Số tháng hỗ trợ	Kinh phí đã hỗ trợ	Mức hỗ trợ/học sinh	Số tháng hỗ trợ	Kinh phí hỗ trợ	
	A	1	2	3	4	5	6	7	8	9 = 5-8
1	Quận Hải Châu	6.354	6.354			7.536.000			2.322.560	5.213.440
	Cấp mầm non	5.898	5.898	300	4	6.988.800	95	4	2.213.120	4.775.680
	Cấp THCS	456	456	300	4	547.200	60	4	109.440	437.760
2	Quận Thanh Khê	5.427	4.876			5.539.800			1.754.270	3.785.530
	Cấp mầm non	5.427	4.876	300	4	5.539.800	95	4	1.754.270	3.785.530
	Cấp THCS									
3	Quận Liên Chiểu	8.965	8.965			10.526.400			2.456.160	8.070.240
	Cấp mầm non	8.965	8.965	300	4	10.526.400	70	4	2.456.160	8.070.240
	Cấp THCS									
4	Quận Sơn Trà	4.709	4.709			5.466.000			1.275.400	4.190.600
	Cấp mầm non	4.709	4.709	300	4	5.466.000	70	4	1.275.400	4.190.600
	Cấp THCS									
5	Quận Ngũ Hành Sơn	4.495	4.495			4.464.000			739.280	3.724.720
	Cấp mầm non	4.259	4.259	300	4	4.180.800	50	4	696.800	3.484.000
	Cấp THCS	236	236	300	4	283.200	45	4	42.480	240.720
6	Quận Cẩm Lệ	7.342	7.281			8.564.400			1.998.360	6.566.040
	Cấp mầm non	7.342	7.281	300	4	8.564.400	70	4	1.998.360	6.566.040
	Cấp THCS									
7	Huyện Hòa Vang	2.581	2.581	200		1.027.100			340.245	686.855
	Mầm non vùng 4	2.337	2.337	100	4	929.500	35	4	325.605	603.895
	Mầm non vùng 5	244	244	100	4	97.600	15	4	14.640	82.960
	TỔNG CỘNG	39.873	39.261	200	0	43.123.700	0	0	10.886.275	32.237.425

Handwritten signature